

**Bản án số: 38/2019/HS-ST
Ngày: 14/01/2019**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa : Bà Lê Thị Chiên

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trần Thị Tuyết.

Bà Vũ Thị Thơ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thu - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Trung Kiên - Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 01 năm 2019, tại Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 29/2018/TLST-HS ngày 03/12/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2018/QĐXXST-HS ngày 25/12/2018; Quyết định hoãn phiên tòa số 03/HSST-QĐ ngày 09/01/2019, đối với bị cáo:

Nguyễn Huy H; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 25/6/1977 tại thành phố Hải Phòng; Nơi đăng ký HKTT: Tổ 10, Khu 3, phường Y, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; Chỗ ở hiện tại: Thôn 6, xã H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Không; Đoàn thể: Không; Con ông: Nguyễn Thúc T; Con bà: Vũ Thị C; Vợ là: Đặng Thị H, Có 01 con sinh năm 1999; Tiền án, tiền sự: Chưa có;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; Có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại:**

1. Anh Vũ Đức L - Sinh năm 2002; Nơi cư trú: Tổ 20, khu 2, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt tại phiên tòa (có đơn xin vắng mặt).

Đại diện hợp pháp của bị hại Vũ Đức L: Ông Vũ Hồng L (Bố của anh L); Nơi cư trú: Tổ 20, khu 2, phường H, thành phố H, Quảng Ninh; Vắng mặt tại phiên tòa (có đơn xin vắng mặt).

2. Bà Hoàng Thị B - chết hồi 02 giờ 30 phút ngày 17/6/2018.

Đại diện hợp pháp của bị hại bà Hoàng Thị B: Ông Lê Văn M (chồng của bà Bình); Nơi cư trú: Tổ 6, khu 6, phường G, thành phố H, Quảng Ninh; Vắng mặt tại phiên tòa (có đơn xin vắng mặt).

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Anh Phạm Thế D - Sinh năm 1980; Nơi cư trú: Khu L, phường C, thành phố Cẩm Phả, Quảng Ninh; Vắng mặt tại phiên tòa.

2. Chị Phan Thị T- Sinh năm 1984; Nơi cư trú: Đội 14, thôn A, xã T, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương; Vắng mặt tại phiên tòa.

** Người làm chứng:* Chị Vũ Thị Thu H; Nơi cư trú: Tổ 6, khu 6, phường V, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ ngày 17/6/2018, anh Vũ Đức L (Sinh năm 2002) điều khiển xe mô tô biển kiểm soát (BKS) 14F9-6760, chở chị Vũ Thị Thu H đi trên đường H theo hướng phường B đi phường G, khi anh L đi đến đoạn đường thuộc Tổ 1, Khu 9B, phường B, thành phố H thì đâm vào phía sau bên phải xe mô tô BKS 14B1-325.31 do chị Hoàng Thị B điều khiển đi phía trước cùng chiều với anh L khiến chị B và xe mô tô BKS 14B1-325.31 đổ ngã ra đường vị trí gần với vạch sơn chia làn đường còn anh L, chị H và xe mô tô BKS 14B1-325.31 cũng bị ngã trượt về phía trước và va chạm vào đuôi xe máy điện BKS 14MD1-050.05 do chị Nguyễn Thị T điều khiển phía trước cùng chiều khiến chị T và xe máy điện bị ngã ra đường, xe mô tô của anh L tiếp tục trượt về phía trước khoảng 20m đến sát lề đường bên phải thì dừng lại.

Ngay sau khi tai nạn, anh L và chị H đứng dậy đi lại bình thường, quan sát được vị trí chị T và chị B bị ngã. Anh L chạy đến vị trí chị Thảo bị ngã thấy chị Thảo chỉ bị xây xước nhẹ nên L tiếp tục chạy lại vị trí của chị B. Khi anh L đến chỗ chị B thì chị B vẫn tỉnh táo và nói chuyện được, anh L đỡ chị B ngồi dậy và giúp chị B đi vào lề đường bên phải theo hướng phường B đi phường G. Cùng lúc này, tức khoảng 10 phút sau khi xảy ra vụ va chạm đầu tiên, Nguyễn Huy H điều khiển xe ô tô BKS 29A-229.85 đi từ hướng phường B đến khu vực xảy ra tai nạn. Khi H điều khiển xe ô tô gần đến địa điểm xảy ra vụ tai nạn, mặc dù trời tối và mưa to nhưng H vẫn quan sát thấy rõ chiếc xe mô tô của chị B nằm đổ trên đường ở khu vực giữa đường gần vạch kẻ chia làn đường vì chiếc xe trên vẫn bật đèn pha. Tuy quan sát thấy chiếc xe mô tô của chị B bị đổ ngã chắn trên đường nhưng H không giảm tốc độ mà lại đánh lái sang bên phải để tránh chiếc xe mô tô, khi còn cách chiếc xe mô tô khoảng 3m thì phần đầu bên phải của chiếc xe ô tô của H điều khiển đâm vào anh L và chị B khiến anh L và chị B văng về phía trước ngã ra đường. Khi thấy phần đầu bên phải ô tô xảy ra va chạm, theo phản xạ H đánh lái sang trái nên tiếp tục đâm và kéo rê xe mô tô của chị B một đoạn khoảng gần 50m thì dừng lại. Sau đó, chị B và anh L được người dân xung quanh đưa đi cấp cứu nhưng chị B đã tử vong tại bệnh viện còn H đến Công an để trình báo.

** Bị hại:*

- Anh Vũ Đức L có lời khai xác nhận nội dung sự việc xảy ra tai nạn vào khoảng 01 giờ ngày 17/6/2018, anh Vũ Đức L (Sinh năm 2002) điều khiển xe mô tô biển kiểm soát (BKS) 14F9-6760, chở chị Vũ Thị Thu H đi trên đường H theo hướng phường B đi phường G, khi anh L đi đến đoạn đường thuộc Tổ 1,

Khu 9B, phường B, thành phố H thì xảy ra tai nạn(BL 152; 153); Ông Vũ Hồng L đại diện của bị hại anh Vũ Đức L có quan điểm về bồi thường thiệt hại: anh Phạm Thế D là người quản lý xe ô tô BKS 29A-229.85 đã cùng bị cáo H bồi thường cho anh L toàn bộ viện phí và cộng thêm 40.000.000 đồng tiền mặt. Nay ông Vũ Hồng L và anh Vũ Đức L có đơn không yêu cầu bồi thường gì thêm và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Ông Lê Văn M đại diện của bị hại chị Hoàng Thị B xác nhận anh Phạm Thế D đã tự nguyện bồi thường cho gia đình nam nhân (chị Hoàng Thị B) số tiền 50.000.000 đồng; bị cáo đã tự nguyện bồi thường số tiền 120.000.000 đ. Nay ông Lê Văn M có đơn không yêu cầu bồi thường gì thêm, ông xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Chị Phạm Thị T có lời khai xác nhận nội dung sự việc xảy ra tai nạn vào khoảng 01 giờ ngày 17/6/2018, chị có đi làm về bằng xe máy điện, khi đi đến đoạn đường Hạ Long gần ngã tư Ao cá, thuộc phường Giếng Đáy thì xảy ra tai nạn....chị có bị anh Vũ Đức L đâm vào làm chị ngã, chị chỉ bị đau phần mềm nên không yêu cầu về bồi thường thiệt hại. (BL từ 142 đến 149).

- Anh Phạm Thế D có lời khai xác nhận xe ô tô BKS 29A-229.85 là của anh mua lại chưa làm sang tên đổi chủ ...(BL 156 , 156 a)

** Người làm chứng:*

- Chị Vũ Thị Thu H có lời khai xác nhận nội dung sự việc xảy ra tai nạn vào khoảng 01 giờ ngày 17/6/2018, chị có đi nhờ cùng xe với anh Vũ Đức L (Sinh năm 2002) điều khiển xe mô tô biển kiểm soát (BKS) 14F9-6760, đi trên đường H theo hướng phường B đi phường G, khi anh L đi đến đoạn đường thuộc Tổ 1, Khu 9B, phường B, thành phố H thì xảy ra tai nạn(BL 135; 141);

Bản kết luận giám định số: 27/GĐDV của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận:

+ Xe mô tô BKS 14F9-6760 và xe mô tô BKS 14B1-325.31 va chạm với nhau khi cả hai đang di chuyển cùng chiều. Điểm va chạm đầu tiên ở vị trí mặt ngoài ống giảm sóc trước bên trái xe mô tô BKS 14F9-6760 với mặt ngoài nhựa và inox ốp đuôi ống xả của xe mô tô BKS 14B1-325.31. Dấu vết va chạm trên xe mô tô BKS 14F9-6760 có hướng từ trước về sau, dấu vết va chạm trên xe mô tô BKS 14B1-325.31 có hướng từ sau về trước. Tại thời điểm xảy ra va chạm vận tốc xe mô tô BKS 14F9-6760 lớn hơn vận tốc xe mô tô BKS 14B1-325.31.

+ Xe ô tô BKS 29A-229.85 và xe mô tô BKS 14B1-325.31 va chạm với nhau khi xe ô tô BKS 29A-229.85 đang di chuyển ở làn đường bên phải theo hướng từ hướng phường Bãi Cháy đi về phía phường Giếng Đáy, xe mô tô BKS 14B1-325.31 đổ nghiêng bên phải trên đường. Điểm va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện ở vị trí đầu ba đờ sóc trước bên trái xe ô tô BKS 29A-229.85 với đầu bên trái của xe mô tô BKS 14B1-325.31. Dấu vết va chạm trên xe ô tô BKS 29A-229.85 có hướng từ trước về sau và từ trái sang phải. Dấu vết va chạm trên xe mô tô BKS 14B1-325.31 có hướng từ trước về sau, từ trái sang phải.

+ Xe ô tô BKS 29A-229.85 va chạm với chị Hoàng Thị B và anh Vũ Đức L ở vị trí mặt trước bên phải đầu xe ô tô. Dấu vết va chạm trên xe ô tô BKS 29A-229.85 có hướng từ trước về sau.

Biên bản khám nghiệm tử thi ngày 17/6/2018, thể hiện trên cơ thể chị Hoàng Thị B có những thương tích sau: Xây xát da gò má phải; Trần khí dưới da vùng ngực phải; Gãy kín xương sườn 4,5,6,7 đường giữa đòn phải; Gãy kín xương sườn 7,8,9,10 đường nách sau bên phải; Gãy xương cánh chậu trái; Gãy hở độ I giữa 1/3 tay trái; Gãy kín 1/3 xương đùi phải. (Bút lục số 21 và 22)

Kết luận giám định pháp y về tử thi số: 123 ngày 19/6/2018 của Trung tâm pháp y của Sở y tế tỉnh Quảng Ninh xác định nguyên nhân chị H Thị Bình chết do: Sốc đa chấn thương phối hợp: Gãy kín 1/3 giữa xương đùi phải; Gãy 1/3 giữa xương cánh tay trái; gãy xương cánh chậu trái – Chấn thương ngực- Chấn thương bụng kín. (Bút lục số 25)

Kết luận giám định pháp y về thương tích số: 463 ngày 07/9/2018 của Trung tâm pháp y của Sở y tế tỉnh Quảng Ninh kết luận thương tích của anh Vũ Đức L gồm: Chấn thương sọ não nhỏ rải rác hai bên bán cầu não và thân não chảy máu khoang dưới nhện, tụ máu dưới màng cứng bán cầu trái đã được điều trị nội khoa; Chấn thương ngực kín gãy 1/3 xương đòn phải, hiện xương đang can di lệch; Gãy 1/3 trên xương quay tay phải đã được mổ kết hợp xương bằng nẹp vít; Tổn thương nhánh thần kinh quay phải; chấn thương cẳng chân phải gãy kín 1/3 trên 02 xương cẳng chân phải đã được mổ kết hợp xương chày bằng nẹp vít và 03 vết sẹo lớn. Tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 63%.

Bản kết luận định giá tài sản số: 199/KLGD ngày 01/10/2018 của Hội đồng định giá tài sản thành phố H kết luận: Phần thiệt hại của xe mô tô BKS 14B1-325.31 là 3.340.000 đồng; Phần thiệt hại của xe mô tô BKS 14F9-6760 là 615.000 đồng; Phần thiệt hại của xe máy điện BKS MĐ1-050.05 là 285.000 đồng. (Bút lục số 95).

Tại bản cáo trạng số: 273/KSĐT ngày 08/11/2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân thành phố H để xét xử bị cáo Nguyễn Huy H phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, quy định tại điểm a, b, khoản 1, Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật như bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Nguyễn Huy H đã bồi thường cho bị hại; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, người phạm tội đầu thú, nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2, Điều 51 Bộ luật hình sự; căn cứ điểm a, b, khoản 1, Điều 260 ; khoản 1, khoản 2, Điều 65 của Bộ luật hình sự. Xử phạt: Nguyễn Huy H từ 24 tháng tù đến 30 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 48 tháng đến 60 tháng , về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”; Về bồi thường dân sự: bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại và bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm. Trả lại cho bị cáo 01 bằng lái xe.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Huy H khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã nêu, phù hợp với lời khai của người liên quan, người làm chứng; biên bản khám nghiệm hiện trường; biên bản khám nghiệm xe mô tô; bản kết luận giám định pháp y về tử

thì; bản kết luận giám định thương tích; và phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Nên có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 01 giờ 10 phút ngày 17/6/2018, tại đường H đoạn thuộc Tổ 1, Khu 9B, phường Bãi Cháy, thành phố H, Nguyễn Huy H (Có giấy phép lái xe hợp lệ) điều khiển xe ô tô BKS 29A-229.85 trong điều kiện thời tiết mưa to, khi quan sát thấy phía trước có xe mô tô BKS 14B1-325.31 gặp tai nạn đổ ngã trên đường nhưng H không giảm tốc độ nên đã đâm vào chị Hoàng Thị B, anh Vũ Đức L và xe mô tô BKS 14B1-325.31 ở trên đường khiến chị B tử vong, anh L bị thương tích 63% và gây thiệt hại về tài sản trị giá 3.340.000 đồng.

Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Huy H đã vi phạm vào khoản 5, khoản 11, Điều 5 của Thông tư 91/ ngày 31/12/2015 của Bộ Giao thông vận tải và khoản 1 Điều 12 của Luật giao thông đường bộ.

Như vậy, hành vi của bị cáo Nguyễn Huy H đã phạm vào tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” hành vi của bị cáo được quy định tại điểm a, b, khoản 2, Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm vào những quy định của Nhà nước về an toàn giao thông đường bộ. Bị cáo đã vi phạm các qui định về an toàn giao thông đường bộ nhằm đảm bảo cho hoạt động giao thông đường bộ được tiến hành bình thường, bảo vệ an toàn tính mạng, tài sản của công dân. Cần xử lý bị cáo để cải tạo giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự .

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại; người bị hại xin giảm nhẹ cho bị cáo. Nên bị cáo được hưởng tình tiết theo điểm b,s, khoản 1, khoản 2, Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4] Xét bị cáo có các điều kiện: Nhân thân tốt, chưa tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có khả năng tự cải tạo bản thân làm công dân tốt.

[5] Trên cơ sở xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội cũng như tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử cho bị cáo cải tạo ngoài xã hội để bị cáo cải tạo cho tốt.

[6] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H đã trả lại chiếc xe mô tô BKS 14F9-6760 và xe mô tô BKS 14B1-325.31 cho đại diện của bị hại là anh Lê Văn M và anh Vũ Hồng L, trả lại chiếc xe máy điện BKS MĐ1-050.05 cho chủ sở hữu là chị Nguyễn Thị T, nên không đề cập. Đối với chiếc xe ô tô 29A-229.85, anh Phạm Thế D không xuất trình được giấy tờ xác nhận chiếc xe thuộc sở hữu hợp pháp của anh, nên chưa có căn cứ để xử lý trong vụ án này. Cơ quan điều tra tiếp tục bảo quản và làm rõ để giải quyết theo quy định.

- 01 Giấy phép lái xe số 220107010434 mang tên Nguyễn Huy H. Xét trả lại cho bị cáo Nguyễn Huy H.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại đã được nhận bồi thường và không yêu cầu yêu cầu bồi thường gì thêm. Nên không đề cập.

[9] Về án phí: Bị cáo chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

[10] Quá trình điều tra xác định nguyên nhân vụ va chạm đầu tiên là do lỗi của anh Vũ Đức L điều khiển xe mô tô chưa đủ tuổi theo quy định và điều khiển xe mô tô 14F9-6760 vượt xe không đảm bảo an toàn gây tai nạn. Tuy nhiên, sau khi gây tai nạn anh L vẫn đi lại bình thường, chị B vẫn tỉnh táo. Vi phạm của anh L là lỗi hành chính khi không gây hậu quả trực tiếp đến tính mạng của chị B và sức khỏe của anh L. Đối với vi phạm trên của anh L, Công an thành phố H đã ra quyết định xử phạt hành chính.

[11] Quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án này thì Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH :

Tuyên bố : Bị cáo Nguyễn Huy H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ vào Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự ; điểm a, b, khoản 1, Điều 260; điểm b,s, khoản 1, khoản 2, Điều 51; khoản 1, khoản 2, Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Huy H 24 (hai bốn) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 48 (bốn tám) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh để giám sát , giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo qui định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Căn cứ vào khoản 2, Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Huy H 01 Giấy phép lái xe số 220107010434 mang tên Nguyễn Huy Hoàng.

Căn cứ điểm a, khoản 1, Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Buộc bị cáo chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm. Án xử công khai, có mặt bị cáo; Vắng mặt ông M, ông L, anh L, anh D. Báo quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, bị cáo kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; ông M, ông L, anh L, anh D kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh.
- THA TP.H.
- VKS TP.H.
- CA TP.H.
- Bị cáo+bị hại
- Người liên quan
- Lưu HS+vp

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lê Thị Chiên